

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Hữu Lộc.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Bá Ngọc**

Bà **Vi Thị Khiếu.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Vi Thị Khuyên**, Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn - tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2017/TLST-HS ngày 07/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 26/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ven Văn H;** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 06/8/1995, tại xã K, huyện K, tỉnh N;

Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện K, tỉnh N;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ven Phò C và bà Ven Mẹ C; Có vợ là Moong Thị B; Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt từ ngày 01/11/2017 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: **Xeo Văn N;** Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1996, tại xã K, huyện K, tỉnh N;

Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện K, tỉnh N;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Xeo Bá L và bà Xeo Mẹ L; Vợ con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt từ ngày 01/11/2017 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- Người bị hại: Chị **Kha Thị L.** Sinh năm 1985;

Trú tại: Bản P, xã P, huyện K, tỉnh N;

Chỗ ở hiện nay: Trường Tiểu học K, xã K, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lương Viết H. Sinh năm 1982; Trú tại: Khối IV, thị trấn M, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.
2. Ông Xeo Bá L. Sinh năm 1963; Trú tại: Bản H, xã K, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 07/10/2017, Ven Văn H đi bộ từ nhà sang Trường Tiểu học K, xã K, huyện K, tỉnh N thì thấy khu vực ký túc xá của giáo viên vắng người, nên H đã đến phòng của chị Kha Thị L dùng tay đẩy mạnh cửa thì khóa cửa bung ra rồi lén vào phòng của chị L để lấy trộm tài sản. Sau khi lục đồ đạc trong phòng không có gì thì H mở tủ quần áo và thấy có 01 (một) cặp túi xách màu đen, bên trong có 01 (một) chiếc máy tính xách tay và 01 (một) bộ dây sạc của máy tính, Hải liền lấy chiếc túi xách đó đem đi giấu vào trong kho ngô cách nhà khoảng 200m rồi về nhà đi ngủ.

Sáng ngày 08/10/2017, H gặp Xeo Văn N đi xe máy ngang qua nên đã nhờ N chở ra thị trấn M, huyện K, tỉnh N thì N đồng ý. Sau đó, H đi lấy chiếc túi xách đựng máy tính mà mình đã cất giấu rồi cùng N đi ra thị trấn M. Trên đường đi H đã kể cho N về việc mới lấy trộm được 01 (một) chiếc máy tính thì N hỏi: “*Máy tính ở mô?*”, H trả lời: “*Máy tính trong túi xách mà mi đang giữ đó, tau lấy ở trường tiểu học, bây giờ ra thị trấn bán, mi đừng nói với ai đó*”. N lại nói: “*Tau không nói với ai mô nhưng mi phải chia đều tiền cho tau bằng mi. Bây giờ tau với mi giống nhau rồi*” thì H đã đồng ý.

Khi ra đến Thị trấn M, H và N đã đến quán internet của anh Lương Viết H, trú tại khối IV, Thị trấn M, huyện K, tỉnh N và bán chiếc máy tính được số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Bán máy xong, H chia cho N 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) còn lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) H lấy. Sau đó, cả hai đi xe máy về nhà.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Kha Thị L đã làm đơn trình báo lên Cơ quan chức năng.

Tại biên bản định giá tài sản số 33 ngày 01/11/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn đã thống nhất định giá: 01 (một) máy tính xách tay mang nhãn hiệu LENOVO loại G486 màu đen máy cũ đã qua sử dụng có giá là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 01/VKS-HS ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố Ven Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, truy tố Xeo Văn N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung mà bản Cáo trạng đã truy tố, mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho một phần hình phạt.

Cũng tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của mình và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ven Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Ven Văn H từ 07 (Bảy) đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 (Mười bốn) đến 18 (Mười tám) tháng; Bị cáo Xeo Văn N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Xeo Văn N từ 06 (Sáu) đến 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) đến 16 (Mười sáu) tháng; giải quyết trách nhiệm dân sự về bồi thường, bồi hoàn và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù vụ án được xét xử sau khi Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực tuy nhiên hành vi các bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực, trong khi mức hình phạt của tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bộ luật Hình sự năm 1999 nhẹ hơn so với điều luật tương ứng tại Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy để đảm bảo theo hướng có lợi cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay về cơ bản phù hợp với lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 07/10/2017, tại khu vực ký túc xá giáo viên Trường Tiểu học K, xã K, huyện K, tỉnh N, Ven Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Kha Thị L 01 (một) chiếc máy tính xách tay mang nhãn hiệu LENOVO màu đen có giá trị 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng), hành vi đó của bị cáo Ven Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 08/10/2017, mặc dù không hứa hẹn trước và biết rõ đó là tài sản do Ven Văn H trộm cắp mà có nhưng Xeo Văn N vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ một chiếc máy tính xách tay mang nhãn hiệu LENOVO màu đen có giá trị 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng), thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), hành vi đó của Xeo Văn N đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đối với Ven Văn H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng nhân dân, đối với Xeo Văn N đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, tiếp tay cho kẻ phạm tội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, các hành vi đó đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý nghiêm minh. Cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội

mà các bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng đó là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, tài sản chiếm đoạt không lớn và đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 để cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Các bị cáo bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo và không bị tạm giam về tội phạm khác nên được trả tự do tại phiên tòa.

[5]. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Lương Viết H là người đã mua lại chiếc máy tính của Ven Văn H và Xeo Văn N, quá trình điều tra chứng minh anh H không biết tài sản trên là do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Kha Thị L đã nhận lại được tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên Tòa miễn xét.

[7]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu xám bạc, BKS 37K1-00732 là tài sản thuộc sở hữu của ông Xeo Bá L là bố đẻ của bị cáo Xeo Văn N, do ông L không biết Xeo Văn N sử dụng xe máy vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[9]. Các bị cáo Ven Văn H và Xeo Văn N là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Ven Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Ven Văn H 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/02/2018).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 250, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Xeo Văn N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người

khác phạm tội mà có”. Xử phạt bị cáo Xeo Văn N 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/02/2018).

Giao các bị cáo Ven Văn H, Xeo Văn N cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh N quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Ven Văn H, Xeo Văn N nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999: Truy tịch thu của bị cáo Ven Văn H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và của bị cáo Xeo Văn N số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ven Văn H và Xeo Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

Lê Hữu Lộc